

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU  
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2022/HSST

Ngày: 17/6/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU - TỈNH BẠC LIÊU**

***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà **Phạm Thị Chi**

***Các hội thẩm nhân dân:*** 1. Ông **Lê Tuấn Kiệt** (Giáo viên)

2. Bà **Khuru Liên Dung** (Cán bộ hưu trí)

***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Hoàng Thị Nhung** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:*** Ông **Huỳnh Văn Ngộ** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 51/2022/HSST ngày 29 tháng 4 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2022/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 5 năm 2022 đối với:

**1. Bị cáo Trương An L** – sinh ngày 14/4/2004 (Tên gọi khác: không có tên gọi khác); Nơi sinh: tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp Đ, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. Nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khome; tôn giáo: Không; cha là ông Trương C, sinh năm 1956, mẹ là bà Tăng Thị S, sinh năm 1960; chưa có vợ con. Tiền sự, Tiền án: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/01/2022 đến nay, Có mặt.

**2. Bị cáo Kim Hoàng P** – sinh ngày 09/10/2001 (Tên gọi khác: không có tên gọi khác); Nơi sinh: tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp Đ, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. Nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khome; tôn giáo: Không; cha là ông Kim M, sinh năm 1975, mẹ là bà Sơn Thị Ê, sinh năm 1979; chưa có vợ con. Tiền sự, Tiền án: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/01/2022 đến nay, Có mặt.

- *Người đại diện của bị cáo Trương An L* là ông **Trương K**, sinh năm 1987; địa chỉ: Ấp Đ, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Trương An L* là ông **Châu Phi Đô** – Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bạc Liêu. Địa chỉ: Số 06, đường Nguyễn Tất Thành, khóm 7, Phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 11/01/2022 khi đang nhậu tại ấp Đ, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Trương An L rủ Kim Hoàng P hùn tiền mua ma túy để sử dụng và P đồng ý, L và P thống nhất mỗi người hùn 150.000 đồng để mua 300.000 đồng ma túy về sử dụng, P đưa cho L 150.000 đồng. Sau đó P về nhà lấy xe mô tô hiệu Honda, loại xe Wave, biển kiểm soát 94K1-016.29 của ông Kim M điều khiển chở Trương An L đến hẻm không số, đường Hòa Bình thuộc Khóm 6, Phường 7 thành phố Bạc Liêu để mua ma túy. Đến nơi P dừng xe lại để L xuống xe đi gặp một người phụ nữ (không rõ lai lịch) hỏi mua ma túy và đưa 200.000 đồng, do L hết tiền nên chỉ hùn 50.000 đồng. Người phụ nữ giao cho L 01 bọc nylon màu trắng, có đường viền màu xanh gần chỗ nếp miệng, kích thước 1,5cm x 02cm bên trong có chứa ma túy. Sau khi mua ma túy xong, L cầm ma túy trên tay phải và lên xe để P chở về nhà để sử dụng, khi đi đến Cầu Xáng, Khóm 10, Phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu kiểm tra phát hiện, bắt quả tang. Đã thu giữ tang vật là 01 bọc nylon màu trắng, có đường viền màu xanh gần chỗ nếp miệng, kích thước 1,5cm x 02cm bên trong có chứa các hạt tinh thể, màu trắng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, biển kiểm soát 94K1- 016.29, số khung RLHJC4320BY190659, số máy JC43E-6115064.

Tại Bản kết luận giám định số 22/KLGD –MT- PC09 ngày 20/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu kết luận: Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể bên trong gói nylon (ký hiệu M) là chất ma túy; loại Methamphetamine; có tổng khối lượng 0,31369 gam. Các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của cơ quan chuyên môn.

Quá trình điều tra, Trương An L và Kim Hoàng P thừa nhận do muốn sử dụng ma túy nên ngày 11/01/2022 L và P hùn tiền mua 200.000 đồng ma túy và đang trên đường về nhà để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Bản cáo trạng số: 54/CT-VKS-HS ngày 27/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố các bị cáo Trương An L và Kim Hoàng P về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Trương An L và Kim Hoàng P khai nhận hành vi phạm tội của mình như các lời khai của các bị cáo tại Cơ quan Điều tra và như nội dung tại Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu. Đồng thời, tại phiên tòa các bị cáo Trương An L và Kim Hoàng P xác định: Số ma túy các bị cáo mua nhằm mục đích sử dụng cá nhân, không vì mục đích nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, sau khi nêu tóm tắt nội dung và phân tích tính chất của vụ án, những tình tiết về nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định pháp luật vẫn giữ nguyên quan điểm theo như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

-Tuyên bố các bị cáo Trương An L và Kim Hoàng P phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

-Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trương An L mức án tù 06 tháng đến 09 tháng tù.

-Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Kim Hoàng P mức án tù 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

-Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

-Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc các bị cáo Trương An L và Kim Hoàng P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho L và P do chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra đã khởi tố vụ án hình sự về tội mua bán trái phép chất ma túy và điều tra xử lý sau là có căn cứ.

Người bào chữa cho bị cáo Trương An L có bài bào chữa nội dung nhất trí với đề nghị của Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có trình độ văn hóa thấp, thời điểm phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, nhận thức pháp luật hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 91, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo Trương An L mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát.

Các bị cáo, người đại diện của bị cáo Trương An L không có tranh luận gì, nhất trí với bài bào chữa của người bào chữa, không có ý kiến bổ sung. Lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị Trương An L và Kim Hoàng P đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định: Khoảng 14 giờ, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Trương An L và Kim Hoàng P đã đến hẻm không số đường Hòa Bình, thuộc khóm 6, Phường 7 đường Hòa Bình, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu mua 200.000đ ma túy của một phụ nữ không rõ lai lịch. Sau khi mua ma túy xong thì L cầm ma túy trên tay phải và lên xe do P điều khiển hướng về nhà để sử dụng

chung. Khi đi đến Cầu Xáng, Khóm 10, Phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu thì bị lực lượng Công an Phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu kiểm tra phát hiện, bắt quả tang. Kết luận giám định số 22/KLGĐ –MT- PC09 ngày 20/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu kết luận: Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể bên trong gói nylon (ký hiệu M) là chất ma túy; loại Methamphetamine; có tổng khối lượng 0,31369 gam. Việc các bị cáo cất giấu, tàng trữ khối lượng ma túy 0,31369 gam mục đích dùng cho bản thân sử dụng là đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố các bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo nhận thức được sự nguy hiểm khi sử dụng ma túy, việc cất giữ ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Các bị cáo cùng nhau hùn tiền mua ma túy để sử dụng là đồng phạm giản đơn, bị cáo L có vai trò khởi xướng, rủ rê, bị cáo P có vai trò đồng phạm thực hiện tội phạm. Hành vi của các bị cáo Trương An L và Kim Hoàng P là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng đến đời sống xã hội do ma túy là chất gây nguy hại cho con người và còn là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: bị cáo Trương An L và bị cáo Kim Hoàng P không có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Trương An L chưa đủ 18 tuổi phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng do lỗi cố ý. Bị cáo Trương An L được áp dụng những quy định đối với người chưa thành niên phạm tội theo quy định tại khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự; bị cáo Trương An L có ông ngoại là liệt sĩ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo Trương An L và bị cáo Kim Hoàng P do không rõ lai lịch, họ tên, địa chỉ nên không làm việc được Cơ quan điều tra khởi tố điều tra, xử lý sau là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: vật chứng là số ma túy còn lại sau giám định 0,28102 gam là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành được nên tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, biển kiểm soát 94K1-016.29, số khung RLHJC4320BY190659, số máy JC43E-6115064 là của ông Kim M, ông M không biết bị cáo P dùng chiếc xe này để đi mua ma túy nên cơ quan Điều tra đã trả lại chiếc xe cho ông M là phù hợp.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo Trương An L và bị cáo Kim Hoàng P phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trương An L và bị cáo Kim Hoàng P phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Trương An L 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính kể từ ngày bị cáo bị bắt chấp hành án.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Kim Hoàng P 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính kể từ ngày bị cáo bị bắt chấp hành án.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trong 01 (một) gói niêm phong còn nguyên vẹn, trên gói có dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu và dòng chữ “22/GĐMT-2022” (Mẫu vật còn lại sau giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,28102 gam).

(Vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/4/2022)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trương An L và bị cáo Kim Hoàng P phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bản án hình sự sơ thẩm tuyên công khai, các bị cáo, người đại diện của bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày được tính kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP Bạc Liêu;
- CQ Điều tra CA TP Bạc Liêu;
- Chi Cục THA.DS TP Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Đại diện bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Thị Chi**

